

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NK  
THÀNH PHỐ CT**

Số: 274/2020/QĐST-VHNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NK, ngày 18 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK, THÀNH PHỐ CT**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 607/2020/TLST-VHN ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 388B3/14 khu vực 2, phường AK, quận NK, thành phố CT

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Phú Lợi A, xã PH, huyện CT, tỉnh HG

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 11 năm 2020, ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình công nhận ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông Đ và bà P thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Như Y (nữ), sinh ngày 22/7/2017 cho bà Nguyễn Thị P nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Như Y tròn 18 tuổi. Xét thấy, sự thỏa thuận của ông Đ và bà P là tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Đ và bà P thống nhất trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Đ và bà P thống nhất trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Thị Như Y (nữ), sinh ngày 22/7/2017 cho bà Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Như Y tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Văn Đ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ghi nhận lời trình bày của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P về việc không có tài sản chung và không có nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị P mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà P tự nguyện nộp thay ông Đ. Tổng cộng bà P phải chịu 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà P đã nộp theo Biên lai thu số 003136 ngày 09/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK, thành phố CT thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

-Đương sự;  
-VKSND quận NK;  
-UBND phường AK,  
quận NK, thành phố CT;  
-Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Hồng Q**